

NGHỊ QUYẾT

VỀ VIỆC Quy định mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị-xã hội ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
KHOÁ XIII, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003; Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 17/12/2005 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn; Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/04/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình tại Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 08/7/2014 về việc Quy định mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị-xã hội ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị-xã hội ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, như sau:

1. Đối tượng áp dụng: 05 tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố, gồm: Ban công tác mặt trận, Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội Nông dân và Chi hội Phụ nữ.

2. Mức khoán kinh phí chung cho 05 tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố bằng 0,4 mức lương cơ sở/thôn, tổ dân phố/tháng.

3. Nguồn kinh phí: Ngân sách tỉnh đảm bảo.

Điều 2. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 16/7/2014, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XIII;
- VP Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Ban Thường vụ các huyện, thành, thị ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố, thị xã;
- Website Chính phủ, Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐ.



Nguyễn Tiên Thành